

Số: 53/QĐST -HNGĐ

Thanh O , ngày 15 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 79/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thùy L** , sinh năm 1996
ĐKKHKT nơi ở: Thôn Mọc X , xã Cao D , huyện Thanh O , Tp Hà N.
- Bị đơn: Anh **Trần Minh V** , sinh năm 1994
ĐKKHKT: Thôn Mọc X , xã Cao D , huyện Thanh O , Tp Hà N.
Chỗ ở: Khu 2, Bắc S, huyện Tam N , tỉnh Phú Th.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thùy L , sinh năm 1996
Và anh **Trần Minh V** , sinh năm 1994

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung.

Ghi nhận sự tự thoả thuận của chị Đỗ Thùy L và anh Trần Minh V g về việc giao cháu *Trần Linh Đ* , sinh ngày 01/12/2017 cho chị Đỗ Thùy L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc thay đổi khác.

Anh Trần Minh V không phải trợ cấp, đóng góp phí tồn nuôi con chung và

có quyền thăm hỏi con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công sức làm dâu, công nợ:* Không có

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Đỗ Thùy L và anh Trần Minh V về việc chị L tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được thể hiện tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số: 02061 ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O , TP. Hà N .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh O;
- UBND xã Cao D;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến D